TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09-8-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Phụng;

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: không tham gia.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 406/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 483/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Chúc N, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Trần Thị Chúc N trình bày: bà N và ông C do mai mối tiến đến hôn nhân vào năm 2004, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang, vào ngày 16/01/2015, thời gian vợ chồng chung sống được 19 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xảy ra cự cãi, hiện vợ chồng đã ly thân, nay yêu cầu được ly hôn với ông C; về con chung: vợ chồng có

03 con chung: Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/8/2005, Nguyễn Quốc C, sinh ngày 24/02/2009, Nguyễn Quốc B, sinh ngày 09/09/2014. Khi ly hôn, đối với con là Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/8/2005, đang sống với ông C, đồng ý để ông C tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng; đối với Nguyễn Quốc C, sinh ngày 24/02/2009, Nguyễn Quốc B, sinh ngày 09/09/2014 đang sống với bà N, bà N yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và về nợ chung: không có.

Tại phiên hòa giải bà Trần Thị Chúc N xác định do con là Nguyễn Quốc C đã về nhà nội bên ông C và nguyện vọng của con muốn sống với cha nên đồng ý để cho ông C được nuôi cháu C.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Trần Thị Chúc N khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Nguyễn Văn C. Ông C có nơi cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Ông Nguyễn Văn C đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Trần Thị Chúc N và ông Nguyễn Văn C là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày là phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xảy ra cự cãi, hiện vợ chồng đã ly thân không còn sống chung khoảng 02 năm nay. Hội đồng xét xử thấy rằng bà N xin ly hôn với ông C, bà N, ông C không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

[4] Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Chúc N xác định vợ chồng có 03 con chung: Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/8/2005, Nguyễn Quốc C, sinh ngày 24/02/2009, Nguyễn Quốc B, sinh ngày 09/09/2014. Khi ly hôn, đối với con là Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/8/2005 và Nguyễn Quốc C, sinh ngày 24/02/2009, đang sống với ông C, đồng ý để ông C tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng; đối với Nguyễn Quốc B, sinh ngày 09/09/2014 đang sống với bà N, bà N yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Xét thấy, con chung đang được ông C, bà N chăm

sóc, nuôi dưỡng, phát triển ổn định. Đồng thời, theo biên bản ghi ý kiến cháu H, cháu C và cháu B; cháu H, cháu C có nguyện vọng được sống cùng ông C; cháu B có nguyện vọng muốn sống với bà N trong trường hợp bà N, ông C ly hôn. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp các cháu phát triển tốt về thể chất, tinh thần, Hội đồng xét xử giao cháu H, cháu C cho ông C được tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu B cho bà N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng theo Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Bà N khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bà Trần Thị Chúc N phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Chúc N.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Chúc N ly hôn với ông Nguyễn Văn C. Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 16/01/2015 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Chúc N được tiếp tục nuôi con chung tên là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 09/09/2014; Ông Nguyễn Văn C được tiếp tục nuôi con chung tên là Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/8/2005, Nguyễn Quốc C, sinh ngày 24/02/2009. Bà N và ông C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị Chúc N, ông Nguyễn Văn C cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở cho nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung: Bà Trần Thị Chúc N khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Trần Thị Chúc N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0013723 ngày 06/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Trần Thị Chúc N đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng